

Số:5426/TB-BNNMT

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết luận của Thứ trưởng Hoàng Trung tại Hội nghị Ban chỉ đạo triển khai Đề án “Sản xuất trồng trọt giảm phát thải giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2050”

Ngày 18 tháng 5 năm 2026, tại thành phố Hà Nội, Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức Hội nghị lần thứ nhất Ban Chỉ đạo triển khai Đề án “Sản xuất trồng trọt giảm phát thải giai đoạn 2025–2035, tầm nhìn đến năm 2050”. Hội nghị được tổ chức theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến với sự tham dự của các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo, đại diện các đơn vị thuộc Bộ, Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố, các viện nghiên cứu, trường đại học, hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp, tổ chức quốc tế và các cơ quan thông tấn báo chí. Thứ trưởng Hoàng Trung chủ trì Hội nghị.

Sau khi nghe các báo cáo tham luận và ý kiến phát biểu, thảo luận của các đại biểu tham dự Hội nghị, Thứ trưởng Hoàng Trung kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đề án “Sản xuất trồng trọt giảm phát thải giai đoạn 2025–2035, tầm nhìn đến năm 2050” là định hướng quan trọng nhằm cụ thể hóa cam kết phát thải ròng bằng “0” của Việt Nam vào năm 2050; đồng thời thúc đẩy tái cơ cấu ngành trồng trọt theo hướng sinh thái, hiện đại, bền vững, nâng cao giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh của nông sản Việt Nam trong bối cảnh các thị trường ngày càng quan tâm đến phát thải khí nhà kính, dấu chân các-bon và trách nhiệm môi trường.

2. Thời gian qua, các đơn vị thuộc Bộ, các địa phương, tổ chức quốc tế, hiệp hội ngành hàng và doanh nghiệp đã chủ động phối hợp triển khai nhiều nội dung quan trọng của Đề án như: ban hành Kế hoạch hành động triển khai Đề án; kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc; xây dựng quy trình kỹ thuật giảm phát thải và hệ thống đo đạc - báo cáo - thẩm định (MRV); đề xuất các mô hình sản xuất giảm phát thải; huy động nguồn lực kỹ thuật, tài chính và hỗ trợ chuyển giao công nghệ.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường ghi nhận sự tham gia tích cực của các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp và địa phương trong việc xây dựng mô hình, hỗ trợ kỹ thuật, phát triển chuỗi giá trị nông sản phát thải thấp và nghiên cứu cơ chế kết nối với thị trường các-bon. Đây là tiền đề quan trọng để triển khai Đề án theo hướng đồng bộ, thực chất và có khả năng nhân rộng trong thời gian tới.

Tuy nhiên, việc triển khai Đề án vẫn còn một số khó khăn, thách thức như: hệ thống cơ chế, chính sách và hướng dẫn kỹ thuật chưa đồng bộ; năng lực triển khai tại cơ sở chưa đồng đều; hạ tầng phục vụ sản xuất giảm phát thải còn hạn chế; hệ thống MRV và cơ sở dữ liệu phát thải đang trong quá trình hoàn thiện; việc huy động nguồn lực xã hội hóa và kết nối với thị trường các-bon còn mới; tổ chức sản xuất theo chuỗi liên kết quy mô lớn còn gặp nhiều khó khăn.

3. Trong thời gian tới, sản xuất trồng trọt giảm phát thải không chỉ là giải pháp bảo vệ môi trường đơn thuần mà phải trở thành định hướng phát triển mới của ngành trồng trọt; chuyển mạnh từ tư duy phát triển theo sản lượng sang nâng cao chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng và trách nhiệm môi trường; bảo đảm hài hòa giữa mục tiêu giảm phát thải, hiệu quả kinh tế và nâng cao thu nhập cho người dân.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để bảo đảm triển khai Đề án đồng bộ, thực chất, có trọng tâm, trọng điểm, phát huy hiệu quả nguồn lực đầu tư và sớm hình thành các mô hình sản xuất trồng trọt giảm phát thải có khả năng nhân rộng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ, các địa phương, hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn triển khai Đề án trong phạm vi toàn quốc; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc phát sinh để báo cáo Bộ xem xét, chỉ đạo xử lý.

- Khẩn trương phối hợp với Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Viện Môi trường nông nghiệp và các đơn vị liên quan hoàn thiện, ban hành Quy trình canh tác giảm phát thải và Quy trình MRV đối với cây lúa trong tháng 6 năm 2026 để triển khai trong các vụ tiếp theo của năm 2026; đồng thời tiếp tục xây dựng quy trình đối với cây cà phê, ngô và các cây trồng chủ lực khác theo tiến độ của Đề án.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ địa phương, hợp tác xã và người dân về kỹ thuật canh tác giảm phát thải, quản lý dữ liệu và MRV.

- Chủ trì nghiên cứu, đề xuất bộ tiêu chí sản xuất trồng trọt giảm phát thải; định hướng xây dựng nhãn phát thải thấp đối với một số ngành hàng trồng trọt chủ lực.

2. Cục Biến đổi khí hậu

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn xây dựng, áp dụng hệ thống MRV trong lĩnh vực trồng trọt theo quy định của pháp luật và phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế; bảo đảm tính thống nhất, minh bạch và khả năng kết nối với hệ thống kiểm kê khí nhà kính quốc gia.

- Phối hợp hướng dẫn xây dựng hồ sơ các chương trình, dự án giảm phát thải khí nhà kính để định hướng tham gia thị trường các-bon trong nước và quốc tế; nghiên cứu lộ trình kết nối các hoạt động của Đề án với cơ chế tín chỉ các-bon trong thời gian tới.

3. Vụ Hợp tác quốc tế

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan thúc đẩy hợp tác quốc tế; huy động nguồn lực tài chính xanh, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và nâng cao năng lực phục vụ triển khai Đề án.

- Chủ động rà soát, lồng ghép nội dung Đề án vào các chương trình, dự án hợp tác quốc tế đang triển khai; đồng thời nghiên cứu, đề xuất các chương trình hợp tác mới phù hợp với mục tiêu của Đề án.

4. Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Khoa học và Công nghệ

Vụ Kế hoạch – Tài chính chủ trì tham mưu bố trí nguồn lực, lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp để triển khai các nhiệm vụ của Đề án theo quy định; ưu tiên các nhiệm vụ phục vụ hoàn thiện quy trình kỹ thuật, hệ thống MRV, xây dựng cơ sở dữ liệu, tăng cường năng lực, nhận thức và triển khai mô hình thực tiễn.

Vụ Khoa học và Công nghệ chủ trì lồng ghép nội dung sản xuất trồng trọt giảm phát thải vào các chương trình, nhiệm vụ khoa học công nghệ của ngành; ưu tiên nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật, công nghệ, giống cây trồng và thiết bị phục vụ giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực trồng trọt.

5. Cục Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hỗ trợ các địa phương xây dựng, củng cố và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp phục vụ triển khai Đề án; thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân trong xây dựng vùng nguyên liệu, tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trồng trọt giảm phát thải.

- Chủ trì hỗ trợ các địa phương, hợp tác xã và doanh nghiệp xây dựng các mô hình liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản phát thải thấp gắn với chuỗi giá trị, truy xuất nguồn gốc và yêu cầu của thị trường.

- Phối hợp với Trung tâm Khuyến nông quốc gia và các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực quản trị, năng lực liên kết sản xuất và tổ chức thực hiện cho các hợp tác xã tham gia Đề án; từng bước hình thành các hợp tác xã đủ năng lực làm đầu mối triển khai sản xuất trồng trọt giảm phát thải tại địa phương.

6. Trung tâm Khuyến nông quốc gia

- Chủ trì xây dựng tài liệu hướng dẫn kỹ thuật sản xuất trồng trọt giảm phát thải theo từng cây trồng, từng vùng sinh thái trên cơ sở các quy trình kỹ thuật được cơ quan có thẩm quyền ban hành; bảo đảm tài liệu dễ hiểu, dễ áp dụng và phù hợp với điều kiện thực tiễn sản xuất.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho hệ thống khuyến nông, cán bộ kỹ thuật địa phương, hợp tác xã và người dân về kỹ thuật canh tác giảm phát thải, quản lý phụ phẩm nông nghiệp, sử dụng vật tư đầu vào hiệu quả và giảm phát thải khí nhà kính trong sản xuất trồng trọt.

- Chủ trì xây dựng, tổ chức triển khai các mô hình sản xuất trồng trọt giảm phát thải tại các vùng sinh thái trọng điểm; tập trung vào các mô hình có liên kết chuỗi, có khả năng nhân rộng, đánh giá được hiệu quả kinh tế và giảm phát thải.

- Chỉ đạo hệ thống khuyến nông địa phương tổ chức hướng dẫn, nhân rộng các mô hình sản xuất giảm phát thải sau khi các quy trình kỹ thuật được ban hành; tăng cường bám sát thực tiễn sản xuất, hỗ trợ người dân, hợp tác xã và doanh nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện.

7. Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam

- Chủ trì, phối hợp với Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật và các đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện các quy trình kỹ thuật sản xuất trồng trọt giảm phát thải và hệ thống đo đạc - báo cáo - thẩm định (MRV) đối với các cây trồng chủ lực.

- Trước mắt, tập trung hoàn thiện quy trình kỹ thuật giảm phát thải và quy trình MRV đối với cây lúa, cà phê, ngô để phục vụ triển khai Đề án trong giai đoạn 2026–2030; đồng thời tiếp tục nghiên cứu mở rộng đối với các cây trồng chủ lực khác phù hợp với lộ trình triển khai Đề án.

- Tăng cường nghiên cứu, tuyển chọn giống cây trồng có tiềm năng phát thải thấp; nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật, cơ giới hóa, sử dụng vật tư đầu vào hiệu quả, quản lý phụ phẩm nông nghiệp và các giải pháp sinh học nhằm giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực trồng trọt.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng cơ sở khoa học phục vụ kiểm kê phát thải khí nhà kính, xây dựng cơ sở dữ liệu phát thải và hoàn thiện các căn cứ kỹ thuật phục vụ phát triển thị trường các-bon trong lĩnh vực trồng trọt.

8. Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố

- Khẩn trương hoàn thiện và ban hành Kế hoạch hành động triển khai Đề án đối với các địa phương chưa ban hành; chủ động lựa chọn cây trồng, vùng sản xuất và xây dựng, triển khai các mô hình phù hợp với điều kiện thực tiễn để tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Chủ động lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, dự án của địa phương; huy động sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức liên quan trong triển khai Đề án.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ cơ sở, hợp tác xã, doanh nghiệp và người dân về lợi ích của sản xuất giảm phát thải; tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Tập trung xây dựng các mô hình có liên kết chuỗi, có doanh nghiệp tham gia, có khả năng đo đếm phát thải và có khả năng nhân rộng; tránh triển khai dàn trải, hình thức hoặc thiếu tính bền vững.

9. Hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức quốc tế

- Chủ động phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các địa phương và các đơn vị liên quan triển khai các nội dung của Đề án; tăng cường đầu tư công nghệ, hỗ trợ kỹ thuật, xây dựng vùng nguyên liệu và phát triển chuỗi giá trị nông sản phát thải thấp.

- Tăng cường phối hợp nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, xây dựng mô hình và huy động nguồn lực tài chính phục vụ sản xuất giảm phát thải trong lĩnh vực trồng trọt.

- Đẩy mạnh liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ hợp tác xã và người dân tham gia chuỗi giá trị nông sản phát thải thấp ổn định, bền vững.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường thông báo đề các cơ quan, đơn vị liên quan biết và tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trịnh Việt Hùng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- UBND các tỉnh, thành phố (để biết);
- Sở NN&MT các tỉnh, thành phố (để t/h);
- Các Cục: TTBVTV, BĐKH, KTHT-PTNT (để t/h);
- Các Vụ: HTQT, KH-TC, KHCN (để t/h)
- TTKN Quốc gia (để t/h);
- Viện KHNN Việt Nam (để t/h);
- Lưu: VT, VP.

**TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Xuân Chinh